

Số: 10 /2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 120/2018/TLST- DS ngày 28/5/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Trụ sở: Số X, Láng Hạ, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám Bắc Giang

Địa chỉ: Khu trung tâm điều hành Khu công nghiệp Đình Trám, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do ông Lâm Văn Khoa – Chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Đào Thị Phương Hồng – Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám Bắc Giang (Văn bản ủy quyền số 361/NHNo-KCN ngày 21/6/2018).

* Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1976, địa chỉ: Số nhà X, tầng 3, nhà H, khu D, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: .

2.1. Anh Hoàng Văn T trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (viết tắt là Ngân hàng) tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 09/7/2018 theo Hợp đồng tín dụng số 2502-LAV-201601835 ngày 25/10/2016 là 111.178.167VNĐ (Một trăm mười một triệu, một trăm bảy mươi tám nghìn, một trăm sáu bảy đồng) trong đó tiền gốc là 95.000.000VNĐ; tiền lãi là 16.178.167VNĐ. Thời gian trả cụ thể như sau:

Ngày 12/8/2018 (dương lịch) trả 10.000.000 VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/9/2018 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/10/2018 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/11/2018 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/12/2018 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/01/2019 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/02/2019 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/3/2019 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/4/2019 (dương lịch) trả 10.000.000VNĐ tiền gốc.

Ngày 12/5/2019 (dương lịch) trả 5.000.000VNĐ tiền gốc và 16.178.167 VNĐ tiền lãi tính đến hết ngày 09/7/2018 và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/7/2018 đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2502-LAV-201601835 ngày 25/10/2016.

- Ngân hàng, anh Hoàng Văn T không yêu cầu chị Đặng Thị H phải trả khoản tiền vay nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2502-LAV-201601835 ngày 25/10/2016.

- Trường hợp anh Hoàng Văn T vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ vụ án.

Kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

2.2. Khi anh Hoàng Văn T thanh toán hết khoản tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2502-LAV-201601835 ngày 25/10/2016 thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại anh Hoàng Văn T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00348 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng cấp ngày 02/11/2005, tên người sử dụng đất ông Hoàng Văn T.

2.3. Về án phí:

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam phải chịu 1.389.727 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 2.740.000 theo biên lai số AA/2012/06780 ngày

25/5/2018 tại Chi cục Thi hành án thành phố B. Hoàn trả Ngân hàng số tiền 1.350.728 đồng tại biên lai trên.

- Anh Hoàng Văn T phải chịu 1.389.727 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS ;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Triệu Thị Luyện